

1. Match the words or phrases on the left with their meaning on the right.

1. Appearance	A. the substance that looks like a mass of fine threads growing on a person's head
2. Disappear	B. the way that somebody/ something looks on the outside; what somebody/ something seems to be
3. Confident	C. to become impossible to see
4. Curly	D. to make you laugh
5. Funny	E. the various aspects of a person's character that combine to make them different from other people
6. Hair	F. measuring or covering a small length or distance, or a smaller length or distance than usual
7. Personality	G. the feeling of being nervous or embarrassed about meeting and speaking to other people
8. Short	H. to have a lot of curls or a curved shape
9. Shyness	I. feeling or showing love and care for somebody/ something
10. Loving	J. to feel sure about your own ability to do things and be successful

Your answer:

1 –	2 –	3 –	4 –	5 –	6 –	7 –	8 –	9 –	10 –
-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	------

2. Fill in the blank with correct phrasal verbs

No.	Phrasal verb	Meaning
1		Üng hộ, hỗ trợ, bảo vệ
2		Chia tay, cắt đứt mối quan hệ
3		Tình cờ gặp ai đó
4		Mất liên lạc
5		Giống ai đó về ngoại hình, tính cách
6		Viện lý do, giải thích
7		Lùi ra phía sau (vì sợ hãi hay không thích)
8		Dập máy, kết thúc cuộc gọi
9		Cất cảnh, khởi hành
10		Tăng tốc, làm việc gì đó nhanh hơn